

**PHẦN I (7.0 điểm)**

Tuổi thơ gian khó, vất vả nhưng được chở che, yêu thương trong vòng tay của bà đã trở thành xúc cảm mãnh liệt khiến nhà thơ Bằng Việt viết lên những dòng thơ đầy xúc động:

*Lặn dạn đời bà biết mấy nắng mưa  
Mấy chục năm rồi, đến tận bây giờ  
Bà vẫn giữ thói quen dậy sớm  
Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm  
Nhóm niềm yêu thương, khoai sắn ngọt bùi  
Nhóm nồi xôi gạo mới sẻ chung vui  
Nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ  
Ôi kì lạ và thiêng liêng – bếp lửa!*

(*Bếp lửa*, Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục, 2018, tr.144)

1. Hãy chép lại câu thơ khác trong bài thơ cũng sử dụng cụm từ “*biết mấy nắng mưa*” và cho biết ý nghĩa của cụm từ này. Đoạn thơ gợi cho em nhớ tới bài thơ nào khác cũng viết về tình bà cháu trong chương trình Ngữ văn THCS?

2. Chỉ ra và cho biết ý nghĩa của biện pháp tu từ điệp ngữ trong đoạn thơ trên.

3. Ở cuối bài thơ có đoạn:

*Nhưng vẫn chẳng lúc nào quên nhắc nhở:  
- Sớm mai này bà nhóm bếp lên chưa?...*

a. Dấu hai chấm trong câu thơ có tác dụng gì?

b. Câu hỏi ở cuối bài thơ có ý nghĩa như thế nào?

4. Bằng một đoạn văn tổng – phân – hợp khoảng 12 câu, em hãy làm rõ suy ngẫm sâu sắc và tình cảm chân thành của nhà thơ dành cho bà và hình ảnh bếp lửa trong khổ thơ trên, trong đó có sử dụng một thành phần biệt lập phụ chú, một câu cảm thán (gạch dưới thành phần phụ chú và một câu cảm thán).

**PHẦN II (3.0 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

*Nguyễn Hiền nhà rất nghèo, phải xin làm chú tiểu trong chùa. Việc chính là quét lá và dọn dẹp vệ sinh. Nhưng cậu rất thông minh và ham học. Những buổi thầy giảng kinh, cậu đều nép bên cửa lắng nghe, rồi chỗ nào chưa hiểu, cậu hỏi thầy giảng thêm. Thấy Nguyễn Hiền thông minh, mau hiểu, thầy dạy cho cậu học chữ. Không có giấy, Nguyễn Hiền lấy lá để viết chữ, rồi lấy que tre xâu thành từng xâu rồi ghim xuống đất. Mỗi ghim một bài.*

(Ngữ văn 9, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018, tr.22)

1. Chỉ ra các phép liên kết và từ ngữ được sử dụng làm liên kết trong những câu in đậm.

2. Hoàn cảnh của Nguyễn Hiền có gì đặc biệt? Nguyễn Hiền đã ứng xử ra sao trước hoàn cảnh đó?

3. Cậu bé Nguyễn Hiền nhà nghèo xưa đã vượt lên hoàn cảnh, chăm chỉ học tập để rồi được lưu tên bảng vàng ở Trạng Nguyên khi chỉ mới 12 tuổi. Từ tấm gương của Nguyễn Hiền cũng như rất nhiều những tấm gương khác trong cuộc sống, em hãy viết đoạn văn (khoảng 2/3 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ về tinh thần vượt qua nghịch cảnh.

-----Hết-----

**Ghi chú:** Điểm phần I: 1 (1.0 điểm) ; 2 (1.0 điểm) ; 3 (1.0 điểm) ; 4 (4.0 điểm)

Điểm phần II: 1 (0.5 điểm) ; 2 (0.5 điểm) ; 3 (2.0 điểm)

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

| Phần     | Câu | Nội dung  | Điểm                                     |
|----------|-----|---|--|
| <b>I</b> |     |   | <b>7.0</b>                               |
|          | 1   | <p>- HS chép chính xác câu thơ: "<i>Cháu thương bà biết mấy nắng mưa</i>".</p> <p>- HS cảm nhận được ý nghĩa của cụm từ "<i>biết mấy nắng mưa</i>":</p> <p>+ Sự tuần hoàn, biến chuyển của đất trời mà bà đã trải qua</p> <p>+ Thể hiện sự chiêm nghiệm của người cháu về những gian khó, vất vả (nạn đói, bom đạn,...) trong cuộc đời bà, qua đó người cháu thể hiện sự thấu hiểu, yêu thương, biết ơn đến bà.</p> <p>- HS xác định đúng bài thơ: <i>Tiếng gà trưa</i> (Xuân Quỳnh).</p> | <b>0.25</b><br><b>0.5</b><br><b>0.25</b> |
|          | 2   | <p>- HS xác định đúng biện pháp tu từ điệp ngữ: <i>Nhóm...</i></p> <p>- Từ <i>Nhóm</i> được nhắc lại bốn lần gắn với bốn hình ảnh thơ mang ý nghĩa:</p> <p>+ Thể hiện sự khéo léo, tần tảo nhóm lên ngọn lửa sớm mai ấm áp</p> <p>+ Thể hiện sự suy ngẫm sâu sa của cháu về bà: bà là người giữ lửa, truyền lửa khơi gợi lên trong cháu những tình cảm tốt đẹp; truyền hơi ấm, yêu thương cho cháu;...</p>  | <b>0.5</b><br><b>0.5</b>                 |
|          | 3   | <p>- Dấu hai chấm trong câu thơ có tác dụng: đánh dấu lời thoại, lời dẫn trực tiếp.</p> <p>- HS lí giải được ý nghĩa câu thơ:</p> <p>+ Câu hỏi thể hiện sự nhớ thương về hình ảnh người bà tần tảo, khéo léo hàng ngày với công việc nhóm lửa, nhóm lên hơi ấm, sự yêu thương....</p> <p>+ Câu hỏi thể hiện lời hỏi thăm, lo lắng về người bà nơi quê nhà xa xôi có còn đủ mạnh khỏe để làm công việc thường nhật không...</p>  | <b>0.5</b><br><b>0.5</b>                 |
|          | 4   | <p>Nội dung: HS phân tích làm rõ được những suy ngẫm sâu sắc và tình cảm chân thành của nhà thơ dành cho bà và hình ảnh bếp lửa trong khổ thơ.</p> <p>- <b>Suy ngẫm về cuộc đời bà:</b></p> <p>+ Từ láy "<i>lặn dạn</i>", điệp từ "<i>nắng mưa</i>" (lặp lại ở khổ 1): Nhấn mạnh cuộc đời bà đầy lo toan vất vả cũng như sự thấu hiểu, thương yêu của cháu dành cho bà.</p> <p>+ Ý nghĩa cao cả, thiêng liêng của công việc nhóm lửa qua điệp từ "<i>nhóm</i>".</p>                       | <b>3</b>                                 |

|           |   |                                       |
|-----------|---|---------------------------------------|
|           | <p>→ Bà không chỉ là người nhóm lửa mà còn là người giữ lửa, truyền lửa. Ngọn lửa bà truyền cho cháu là ngọn lửa của tình yêu, niềm tin, đức hi sinh</p> <p>- <b>Cảm xúc, tình cảm của tác giả khi khám phá ra ý nghĩa kì lạ và thiêng liêng của bếp lửa:</b></p> <p>+ Hơi ấm ngọn lửa từ bếp lửa kì lạ đem đến cho cháu kỉ ức không quên về bà, về năm tháng tuổi thơ khó nhọc, thiếu thốn,...</p> <p>+ Câu thơ cuối khổ thơ sử dụng hình thức câu cảm thán với thán từ "ô!" được đảo lên đầu câu thể hiện sự ngạc nhiên, ngỡ ngàng, xúc động của cháu.</p> <p>→ Cháu nhớ về bà và bếp lửa cũng chính là nhớ về quê hương, cội nguồn với lòng tri ân sâu nặng.</p> |                                       |
|           | <p>- Hình thức:</p> <p>+ Đảm bảo dung lượng, có trình tự mạch lạc, diễn đạt rõ ý; không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp;</p> <p>+ Dùng đoạn văn theo phép tổng - phân - hợp;</p> <p>+ Sử dụng đúng và gạch dưới một thành phần phụ chú, một câu cảm thán.</p>  | <p><b>0.5</b></p> <p><b>0.5</b></p>   |
| <b>II</b> |   | <b>3.0</b>                            |
| 1         | <p>HS xác định được các phép liên kết và từ ngữ được sử dụng làm phép liên kết trong những câu in đậm:</p> <p>- Phép nối: <i>nhưng</i></p> <p>- Phép lặp: <i>câu</i></p>  | <p><b>0.25</b></p> <p><b>0.25</b></p> |
| 2         | <p>- Hoàn cảnh đặc biệt của Nguyễn Hiền: nhà nghèo, phải xin làm chú tiểu trong chùa, thiếu thốn vật chất (không có tiền đi học, không có giấy).</p> <p>- Cách ứng xử của Nguyễn Hiền trước hoàn cảnh: tìm cách khắc phục, vượt qua khó khăn (nếp bên cửa lắng nghe, chỗ nào chưa hiểu, cậu hỏi thầy giảng, lấy lá viết chữ, lấy que tre xâu thành từng xâu rồi ghim xuống đất. Mỗi ghim một bài).</p>  | <p><b>0.25</b></p> <p><b>0.25</b></p> |
| 3         | <p>- Nội dung:</p> <p>+ Hiểu được vấn đề nghị luận: tinh thần vượt qua nghịch cảnh là sự kiên cường, mạnh mẽ dám đương đầu với khó khăn, thử thách trong cuộc sống (HS tìm ra được dẫn chứng: những người nổi tiếng như Bác Hồ, Nick Vujicic,... hay những con người nhỏ bé như Minh Hiếu - Tất Minh với hành trình 10 năm cõng bạn đến trường,...).</p> <p>+ Nhận thức được ý nghĩa của tinh thần vượt lên nghịch cảnh: hiểu được những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, từ đó hoàn thiện chính mình; đóng góp cho xã hội;...; rèn được thái độ chủ động, bản lĩnh, ý chí vượt</p>  | <p><b>0.75</b></p> <p><b>0.5</b></p>  |

|  |  |             |
|--|--|-------------|
|  | <p>qua khó khăn thử thách; khẳng định được chính mình, từ đó có được sự nể phục, tin yêu của mọi người...</p> <p>+ Bày tỏ tâm lòng khâm phục và rút ra cho mình bài học về nghị lực của những con người dám vượt qua nghịch cảnh để thành công.</p>  | <b>0.25</b> |
|  | <p>- Hình thức: Đảm bảo dung lượng, có trình tự mạch lạc, lập luận chặt chẽ, diễn đạt rõ ý,...</p>   | <b>0.5</b>  |
|  | <p><b>* Lưu ý:</b></p> <p>- Giáo viên khi chấm cần vận dụng linh hoạt đáp án, khuyến khích điểm với những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.</p> <p>- Học sinh có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đáp ứng được các yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt thì cho đủ điểm.</p> |             |